

Bản án số: 487/2019/HSPT

Ngày: 31-10-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trục

Các Thẩm phán: Ông Vũ Tất Trình;
Ông Phan Nguyên Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 382/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Phước Hi do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2019/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phước Hi; giới tính: Nam; sinh ngày 22 tháng 01 năm: 1991, tại: tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ ký thường trú: Tổ 10, khóm Mỹ Thành, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; chỗ ở: 105 đường Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa Hảo; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: không; con ông: Nguyễn Phước C và bà Đinh Thị Cẩm T; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/12/2018 - có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Bá Thân – Luật sư, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 19/12/2018, tại trước nhà số 94/54 - 56 đường H, Phường A, Quận T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận T phát hiện Nguyễn Phước Hi cất giữ trái phép 01 gói nylon ma túy chứa tinh thể không màu và 05 viên nén màu xanh có ký hiệu giống Mercedes, 01 máy

tính bảng hiệu Lenovo màn hình bị bể, 01 xe Yamaha hiệu Nouvo màu trắng xanh biển số 84K1 – 006.82 giao Công an Phường A, Quận T lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phước Hi tại phòng trọ số 4, nhà trọ số 105 đường Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú thu giữ: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 01 gói nylon chứa mảnh vụn viên nén màu hồng, 02 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút bằng nhựa, 02 ống thủy tinh, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 đoạn ống hút nhựa, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 500.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Theo kết quả giám định số 217/KLGD-H ngày 28/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon thu giữ của Nguyễn Phước Hi là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,0142g, loại Methamphetamine;

- Gói 2: 05 viên nén màu xanh có khắc ký hiệu Mercedes được ký hiệu m2 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0329g, loại Kentamine.

- Gói 3: Các mảnh vụn của viên nén màu hồng được ký hiệu m3 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5377g, loại Kentamine.

- Gói 4: Tinh thể không màu được ký hiệu m4 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9309g, loại Methamphetamine.

- Gói 5: Bột màu trắng được ký hiệu m5 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0156g, loại Kentame.

Tổng trọng lượng các chất ma túy là 5,9451gr loại Methamphetamine và 2,5862 gr ma túy rắn loại Ketamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công Quận T, Nguyễn Phước Hi khai nhận: Để có tiền sử dụng ma túy, nên từ khoảng tháng 11/2018, Hi nhận ma túy từ một người tên Hải (không rõ lai lịch) rồi bán lại cho người nghiện để được Hải cho ma túy sử dụng hoặc người mua cho thêm tiền. Vào khoảng 14 giờ ngày 19/12/2018, Hi nhận được điện thoại của người bạn tên Phúc (không rõ lai lịch) hỏi mua 05 viên kẹo (thuốc lắc) và 01 gói ma túy “đá” (01 hộp 5). Hi đồng ý và Hi gọi điện thoại cho Hải hỏi ma túy. Hải báo giá “thuốc lắc” là 150.000 đồng/viên và 01 hộp 5 ma túy “đá” giá 2.600.000 đồng. Hi nói lại cho Phúc biết tổng số tiền là 3.350.000 đồng và Phúc đồng ý. Hi điện thoại yêu cầu Hải đem số ma túy trên đến nhà giao cho Hi nhưng chưa nhận tiền. Sau khi có ma túy, Hi lấy 01 gói ma túy và 05 viên “thuốc lắc” giấu vào quần lót, rồi mượn chiếc xe biển số 84K1 – 006.82 của Nguyễn Thanh L (bạn Hi), điều khiển trước nhà số 94/54-56 đường H, Phường A, Quận T để giao ma túy cho Phúc thì bị bắt giữ như trên.

Ngoài ra, Hi còn khai nhận:

Đã bán cho Phúc 01 viên “thuốc lắc” với giá 150.000 đồng vào khoảng ngày 15/12/2018 hay ngày 16/12/2018 tại trước siêu thị Vinmark, Phường A, Quận T.

Nguyễn Thanh L và Hi là bạn quen biết nhau được khoảng 6 năm nên Hi thường rủ L đến nhà để sử dụng ma túy với nhau nhiều lần. Hi không nhớ ngày

cụ thể, chỉ nhớ 02 ngày gần nhất Hi cho L sử dụng ma túy là ngày 05/12/2018 và ngày 13/12/2018. Sau khi sử dụng ma túy thì L trả cho Hi số tiền 100.000 đồng và 200.000 đồng. Số ma túy bị Công an Quận T thu giữ tại phòng trọ số 04, nhà số 105 đường Khuông Việt, Phường A, Quận T là của Hi mua trước đó của Hải về phân ra thành nhiều gói nhỏ để bán cho người nghiện với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng thì bị thu giữ. Do Hi được Hải cho ma túy để sử dụng nên không hưởng lợi nhuận bằng tiền từ việc bán ma túy, chỉ thu được 300.000 đồng từ L và đã sử dụng vào tiêu xài cá nhân hết.

Nguyễn Thanh L khai: L và Hiền là bạn quen nhau từ trước và đã nhiều lần đến Phòng trọ số 4, nhà trọ số 105 đường Khuông Việt, Phường A, Quận T để sử dụng ma túy cùng với Hi như Hi đã khai. Do Nguyễn Thanh L nghiện ma túy và không nơi cư trú nhất định nên bị Công an Phường 5, Quận 11 đã lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị Định 221/CP.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2019/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 50, điểm b, c, p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Hi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Hi 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2018.

Ngoài ra bản án còn tuyên về phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019, bị cáo Nguyễn Phước Hi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Phước Hi khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo đồng ý lời bào chữa của Luật sư không tranh luận thêm, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Phước Hi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức án Tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Hi là tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, vì vậy đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

- Người bào chữa cho bị cáo: thống nhất tội danh của bị cáo, tuy nhiên về tình tiết định khung hình phạt phạm tội 02 lần và đối với 02 người trở lên thì ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho rút vào tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 19/12/2018, tại trước nhà số 94/54 - 56 đường H, Phường A, Quận T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận T phát hiện Nguyễn Phước Hi cất giữ trái phép 01 gói nylon ma túy để bán cho tên Phúc (không rõ lai lịch). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phước Hi tại phòng trọ số 4, nhà trọ số 105 đường Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thu giữ các gói ma túy với mục đích mua bán. Kết quả giám định số ma túy thu giữ của Hi là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,9451g, loại Methamphetamine và 2,5862g, loại Katamine. Ngoài ra, Hi khai đã bán cho Phúc nhiều lần trước đó và cho Nguyễn Thanh L (bạn của Hi) đến tại phòng trọ của Hi sử dụng ma túy nhiều lần (trong đó có 02 lần Hi thu tiền số tiền tổng cộng 300.000 đồng) phù hợp với lời khai của L. Với hành vi đó của bị cáo Nguyễn Phước Hi, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử tuyên bố bị cáo phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Phước Hi làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Phước Hi, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với 03 tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo khoản 2 của Điều luật đã viện dẫn là *phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên, có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này* và phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” với 01 tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là *phạm tội 02 lần trở lên*. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có cơ sở (riêng về tình tiết, lần đầu phạm tội theo khoản 2 Điều 51 là không đúng, vì bị cáo phạm tội nhiều lần nên không được xem là phạm tội lần đầu, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm) và xử phạt bị cáo 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ mới. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là

có cơ sở. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Phân tích trên cũng là lập luận của Hội đồng xét xử đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm bào chữa của Luật sư.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phước Hi, giữ nguyên bản án sơ thẩm; phạt bị cáo Nguyễn Phước Hi 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2018.

Bị cáo Nguyễn Phước Hi phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP .HCM; (1)
- VKSNDTC TP .HCM; (3)
- VKSND Quận T; (1)
- P. PC27 – CATP; (2)
- Bị cáo; đương sự (4)
- Trại giam (1)
- THA Quận T; (1)
- TAND Quận T; (1)
- Công an Quận T; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu,Tòa hình sự, hồ sơ (19)(3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trực